**TÀI LIỆU TỰ HỌC MÔN ĐỊA LÝ LỚP 10 TUẦN 28**

**BÀI 35: VAI TRÒ, CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG VÀ ĐẶC ĐIỂM PHÂN BỐ CÁC NGÀNH DỊCH VỤ**

**I. Cơ cấu, vai trò của các ngành dịch vụ**

\* Khái niệm dịch vụ: Là hoạt động KT-XH, có tạo ra giá trị mà không nằm trong lĩnh vực nông-lâm-ngư nghiệp; công nghiệp-xây dựng cơ bản, phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt

**1. Cơ cấu**

- Dịch vụ kinh doanh(sx): GTVT, TTLL, tài chính, tín dụng, kinh doanh bất động sản, tư vấn,các dịch vụ nghề nghiệp,...

- Dịch vụ tiêu dùng: Thương mại, sửa chữa, khách sạn, du lịch, dịch vụ cá nhân (y tế,giáo dục, thể thao), cộng đồng.

- Dịch vụ công: Khoa học công nghệ, quản lí nhà nước, hoạt động đoàn thể (bảo hiểm bắt buộc).

**2. Vai trò**

- Thúc đẩy mối quan hệ hợp tác,giao lưu quốc tế

- Thúc đẩy các ngành sản xuất vật chất phát triển, chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế

- Sử dụng tốt nguồn lao động, tạo việc làm

- Khai thác tốt các tài nguyên thiên nhiên, di sản văn hóa, lịch sử và các thành tựu của khoa học kĩ thuật hiện đại phục vụ con người.

**3. Đặc điểm và xu hướng phát triển**

Trên thế giới hiện nay, số lao động trong ngành dịch vụ tăng lên nhanh chóng

+ Các nước phát triển: Khoảng 80% (50→79%) Hoa Kì 80% ; Tây Âu 50 - 79%

+ Các nước đang phát triển khoảng 30%: Việt Nam: 23,2%(năm 2003); 24,5% (năm 2005)

**II. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ**

- Trình độ phát triển kinh tế và năng suất lao động xã hội: Đầu tư, bổ sung lao động dịch vụ

Ví dụ:Kinh tế phát triển,nhiều máy móc(máy cày) người nông dân làm việc ít(nông nghiệp ít lao động), phát triển ngành dịch vụ

- Quy mô,cơ cấu dân số:Nhịp độ phát triển và cơ cấu ngành dịch vụ

Ví dụ: Việt Nam dân số đông, cơ cấu trẻ, tuổi đi học cao thì dịch vụ giáo dục ưu tiên phát triển.

- Phân bố dân cư và mạng lưới quần cư: Mạng lưới dịch vụ;

- Truyền thống văn hóa, phong tục tập quán:Hình thức tổ chức mạng lưới dịch vụ

Ví dụ: Việt Nam có tập quán thăm hỏi lẫn nhau vào các ngày lễ tết, thì dịch vụ GTVT, mua bán tăng cường

- Mức sống và thu nhập thực tế: Sức mua và nhu cầu dịch vụ;

Ví dụ mức sống cao thì sức mua tăng...

- Tài nguyên thiên nhiên,di sản văn hóa lịch sử, cơ sở hạ tầng du lịch: Sự phát triển và phân bố ngành dịch vụ du lịch.

Ví dụ : Vịnh Hạ Long, Cố đô Huế,..→ngành dịch vụ du lịch phát triển và các ngành dịch vụ khác cũng phát triển.

**BÀI 36: VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM VÀ CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI.**

**I. Vai trò và đặc điểm ngành giao thông vận tải**

**1. Vai trò**

- Giúp cho quá trình sản xuất xã hội diễn ra liên tục, bình thường.

- Đảm bảo nhu cầu đi lại của nhân dân,

- Nhân tố quan trọng phân bố sản xuất và dân cư.

- Thúc đẩy hoạt động kinh tế - văn hóa ở các vùng núi xa xôi.

- Củng cố tính thống nhất của nền kinh tế, tăng cường sức mạnh quốc phòng.

- Thực hiện mối giao lưu kinh tế –xã hội giữa các vùng, các nước trên thế giới.

**2. Đặc điểm**

- Sản phẩm: là sự chuyên chở người và hàng hóa.

- Các tiêu chí đánh giá:

+ Khối lượng VC (số hành khách,số tấn hàng hoá)

+ Khối lượng luân chuyển (người.km ; tấn . km)

+ Cự li vận chuyển trung bình (km)

- Công thức tính:

Khối lượng luân chuyển

+ Khối lượng vận chuyển=

Cự li vận chuyển

+ KLLC=KLVC×Cự li vận chuyển.

Khối lượng luân chuyển

+ Cự li vận chuyển=

Khối lượng vận chuyển

**II. Các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải**

**1. Điều kiện tự nhiên**

- Vị trí địa lí: quy định sự có mặt, vai trò của một số loại hình giao thông vận tải

Ví dụ: Vùng hoang mạc: Lạc đà, trực thăng;Vùng băng giá xe trượt tuyết do chó và tuần lộc kéo. Ở Nhật, Anh giao thông vận tải đường biển có vị trí quan trọng.

- Địa hình ảnh hưởng lớn đến công tác thiết kế và khai thác các công trình giao thông vận tải.

Ví dụ: Địa hình đồi núi phải đầu tư nhiều để xây dựng các công trình:Chống lở đất,làm đường vòng,đường hầm...

- Khí hậu, thời tiết ảnh hưởng sâu sắc tới hoạt động của phương tiện vận tải.

Ví dụ: Các sân bay nhiều khi phải ngừng hoạt động do sương mù.

- Sông ngòi:ảnh hưởng vận tải đường sông,chi phí cầu đường.

- Khoáng sản:ảnh hưởng hướng vận tải, loại hình VT.

**2. Các điều kiện kinh tế-xã hội**

- Sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển, phân bố, hoạt động của giao thông vận tải.

- Hoạt động của các ngành kinh tế là khách hàng của ngành giao thông vận tải.

VD: Kinh tế phát triển nhu cầu vận tải lớn thúc đẩy ngành phát triển.

- Trang bị cơ sở vật chất kĩ thuật cho sự phát triển,phân bố,hoạt động ngành giao thông vận tải.

- Quan hệ giữa nơi sản xuất và nơi tiêu thụ quy định hướng và cường độ các luồng vận chuyển

- Phân bố dân cư ( đặc biệt là sự phân bố các thành phố lớn và các chùm đô thị) ảnh hưởng sâu sắc tới vận tải hành khách ( vận tải bằng ô tô).

**BÀI TẬP VỀ NHÀ:**

Câu 1: Vẽ sơ đồ các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố của ngành dịch vụ?

Câu 2: Tạo sao nói: Để phát triển kinh tế, văn hóa miền núi, giao thông vận tải phải đi trước một bước?